

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 năm 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về quy định đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;
Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;
Căn cứ Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành quy định quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;
Xét Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số 801/BC-BKTNS ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu hàng hóa; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

c) Các loại hình tổ chức khác hoạt động sản xuất kinh doanh, cá nhân sinh sống và công tác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Hỗ trợ các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều này khi tham gia các hoạt động xác lập quyền sở hữu trí tuệ bao gồm: Sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa và giống cây trồng mới đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp.

b) Đối với các đối tượng đăng ký bảo hộ đã được Bộ Khoa học và Công nghệ và các tỉnh thành khác hỗ trợ thì không được hỗ trợ theo quy định này.

4. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong nước:

- Đối với bảo hộ sáng chế: 30 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ;

- Đối với đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ;

- Đối với bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu hàng hóa: 15 triệu đồng/văn bản bảo hộ;

b) Hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở nước ngoài cho các đối tượng bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

5. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi sự nghiệp khoa học công nghệ thuộc ngân sách tỉnh hàng năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản

ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. / *phuz*

Nơi nhận: *ks*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ Pháp chế Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo